

Một số nhận xét về cơn bão số 10 Năm 1989

KS. TRẦN TRUNG TRỰC
Cục Dự báo KTTV

Bão số 10 là cơn bão thứ 27 trong năm 1989, có tên quốc tế là ELSIE (8927), hình thành ở Tây Thái Bình Dương. Đây là cơn bão mạnh, có hướng di chuyển ổn định với tốc độ lớn, sau cùng suy yếu và tan ở ven bờ biển Nam Nghệ Tĩnh.

Ngày 14-X-1989 bão số 10 (hình 1) hình thành ở $16,5^{\circ}\text{B} - 132,0^{\circ}\text{Đ}$, có $P_{\min} = 980\text{mb}$, sau đó phát triển rất nhanh, đạt cấp 14 - 15 (trong các ngày 17, 18, có $V_{\max} = 90\text{kts}$, $P_{\min} = 935\text{mb}$).

Chiều tối 19-X bão vượt qua đảo Luy-xông (Phi-lip-pin) vào phía đông biển Đông và suy yếu đi một ít. Đến giữa biển Đông, trưa ngày 20 - X, bão ở khoảng $17,1^{\circ}\text{B} - 116,2^{\circ}\text{Đ}$, sức gió ở gần trung tâm vẫn đạt cấp 12 (70 kts, $P_{\min} = 965\text{mb}$). Khi bão di chuyển đến vùng biển phía Đông Nam đảo Hải Nam, bão suy yếu, còn cấp 10 (50 - 55 kts). Đêm 21 - X bão vượt kinh tuyến 110°Đ vào phía Nam vịnh Bắc Bộ, sức gió mạnh nhất còn cấp 9 (45 kts). Khi vào vùng biển Khu 4 cũ, bão trở thành ATNĐ rồi thành áp thấp và tan đi ở ven bờ biển Nam Nghệ Tĩnh.

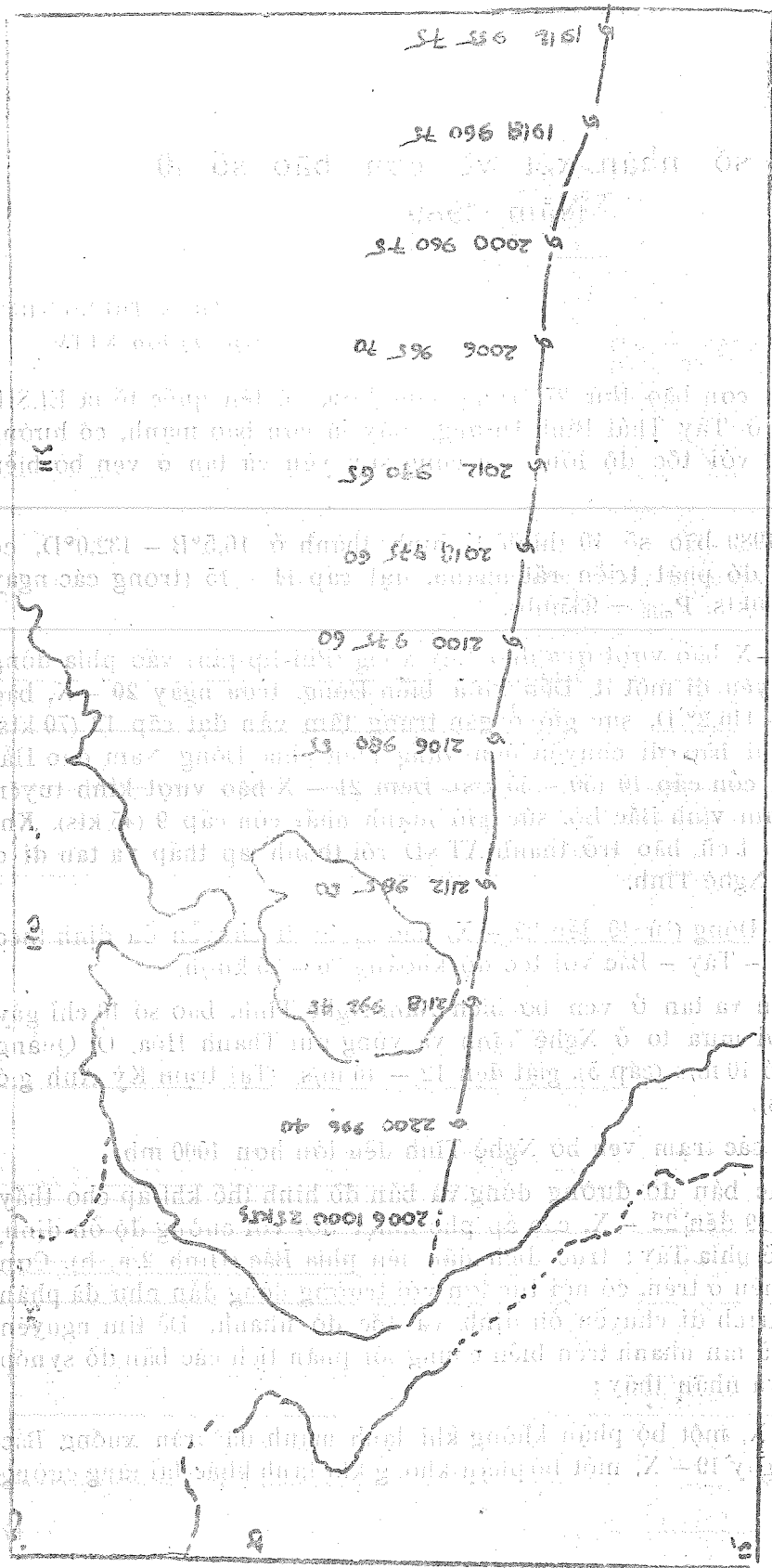
- Trên biển Đông (từ 19 đến 22 - X) bão số 10 di chuyển ổn định theo hướng Tây và Tây - Bắc với tốc độ khoảng 20 - 25 km/h.

Do bị đẩy lên và tan ở ven bờ biển Nam Nghệ Tĩnh, bão số 10 chỉ gây ra mưa vừa, có nơi mưa to ở Nghệ Tĩnh và vùng núi Thanh Hóa. Ở Quảng Bình, Hà Tĩnh, gió 10 m/s (cấp 5), giật đến 12 - 16 m/s. (Tại trạm Kỳ Anh gió giật cấp 7 $\approx 16\text{ m/s}$).

- Khí áp tại các trạm ven bờ Nghệ Tĩnh đều lớn hơn 1000 mb.

Phân tích các bản đồ đường dòng và bản đồ hình thể khí áp cho thấy ở mực 500 mb, từ 19 đến 22 - X, cao áp phó nhiệt đới với cường độ ổn định, có xu hướng lấn về phía Tây; trục dịch dần lên phía Bắc (Hình 2 a, b). Cơn bão số 10, như đã nêu ở trên, có nội lực lớn với trường dòng dẫn như đã phân tích dẫn đến quá trình di chuyển ổn định và tốc độ nhanh. Để tìm nguyên nhân sự suy yếu và tan nhanh trên biển chúng tôi phân tích các bản đồ synop trên mực 850 mb và nhận thấy:

- Ngày 17 - X, một bộ phận không khí lạnh mạnh đã tràn xuống Bắc Bộ và Khu 4 cũ. Ngày 19 - X, một bộ phận không khí lạnh khác lại tăng cường

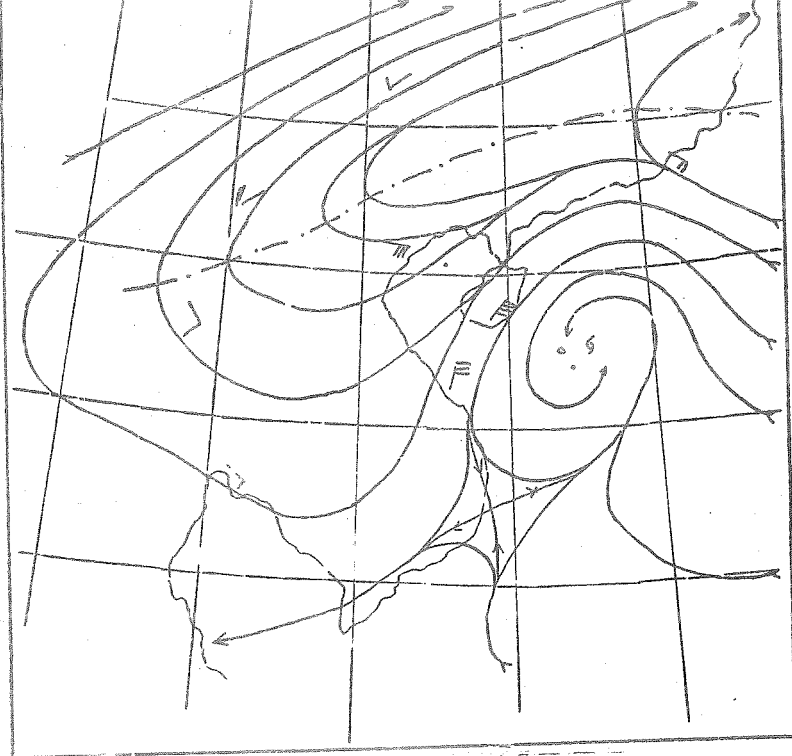


Một số nhận xét về các báo cáo địa chất địa mạo của vùng nghiên cứu này.

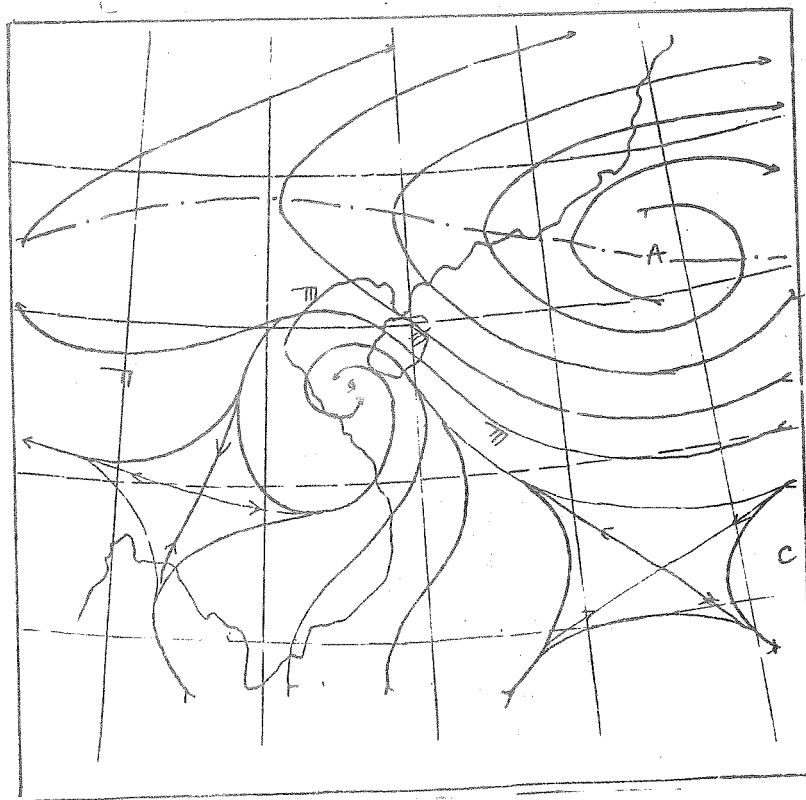
Ngày 11-7-2007 báo cáo về địa chất địa mạo khu vực nghiên cứu. Trong các ngày 17, 18, 19-7-2007, P. = 100m, P. = 100m, P. = 100m.

Chặng từ 10-12-2007 với địa chất địa mạo khu vực nghiên cứu. Trong các ngày 17, 18, 19-7-2007, P. = 100m, P. = 100m, P. = 100m.

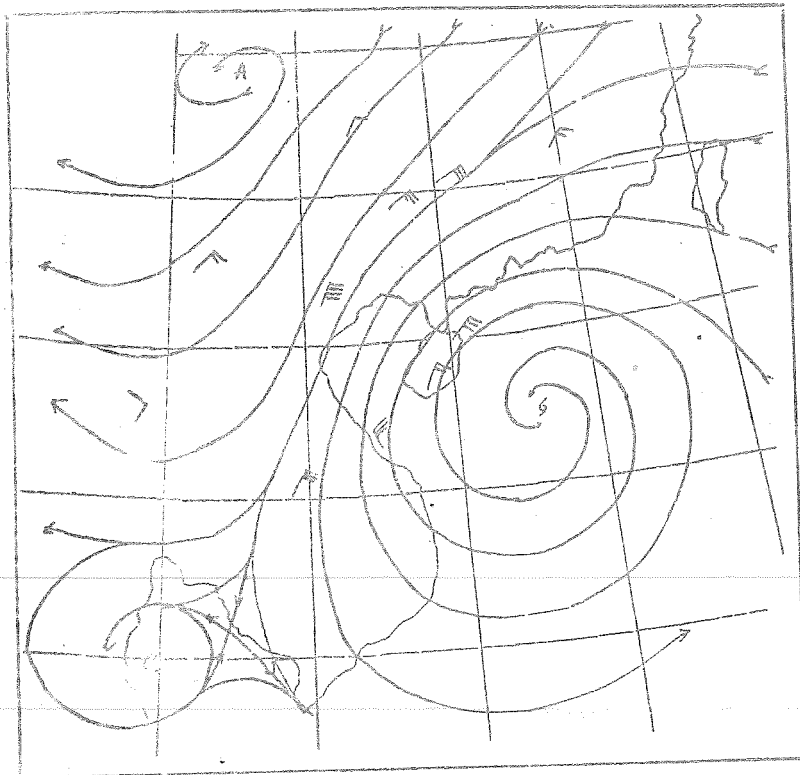
Ngày 17-7-2007 một bộ phận không nhỏ các chuyên gia địa chất địa mạo đã tham gia nghiên cứu.



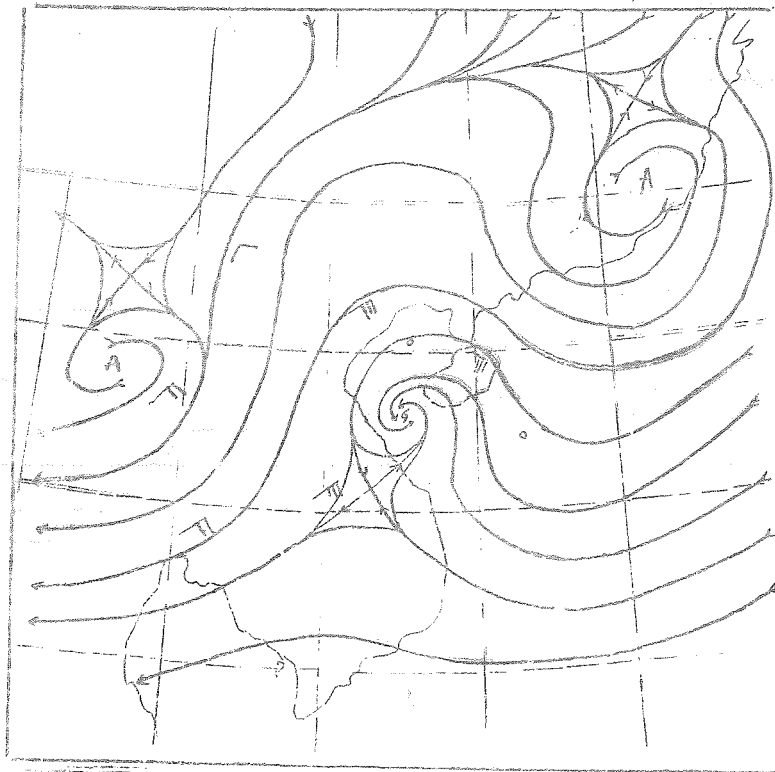
Hình 2 a --- BẢN ĐỒ QUẢNG ĐỒNG AT 500, TÀ NGÀY 21. X. '69



Hình 2 b --- BẢN ĐỒ QUẢNG ĐỒNG AT 500, TÀ NGÀY 22. Y. 1969



Hình 3a — BẢN ĐỒ BIỂN ĐÔNG AT 850 , 7h NGÀY 21.X.1983



Hình 3b — BẢN ĐỒ BIỂN ĐÔNG AT 650 , 7h NGÀY 22.X.1983

xuống miền Bắc, bộ phận không khí lạnh này khô, ảnh hưởng đến tận Trung Trung Bộ.

— Qua bản đồ đường dòng (hình 3 a, b), trên mực AT 850: ở khu vực 15 — 25° B, 95 — 105° Đ, tồn tại một dòng Đông — Bắc ổn định với tâm xoáy nghịch ở 30° B — 108° Đ (từ 19 — 21 X). Thời kỳ này là lúc bão đang di chuyển vào vùng biển Đông Nam đảo Hải Nam.

Sáng 22 — X, khi bão ở 18° B — 108° Đ, cường độ đã giảm xuống còn cấp 8 (40 kts), trên trường đường dòng AT 850 tồn tại một xoáy nghịch ở Miền Điện (15 — 20° B, 95 — 100° Đ). Xoáy nghịch này tiếp tục duy trì dòng Đông Bắc khô và lạnh hơn dòng Đông Bắc ở phần phía Tây Bắc bão theo bảng dưới đây:

Nhiệt độ và điểm sương ở mực 850 mb lúc 7h ngày 22-X-1989 (2200 GMT) trên khu vực phía Tây của bão.

TRẠM		19 — X	20 — X	21 — X	22 — X
Hà Nội	T	13	10	13	14
	Td	13	5	6	14
Hải Khẩu	T	14	12	14	16
	Td	12	6	10	15
Đà Nẵng	T	14	14	18	16
	Td	13	13	14	13
Xiêng—Mai	T	18	16	17	16
	Td	16	14	15	12

Chúng tôi cho rằng, bão số 10 suy yếu nhanh trên biển và tan ở ven bờ biển Nghệ Tĩnh là do chịu tác động sớm của khối không khí lạnh khô có chiều dày tới 1500m như đã nêu./.